

Bản án số: 78/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 12/7/2022

V/v Tranh chấp ly hôn và nuôi
con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Yên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mai

2. Ông Nguyễn Văn Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lưu Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TT xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 56/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2022 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXX-ST ngày 18 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1986; có mặt.

Địa chỉ: Thôn CC, xã BY, huyện TT, TP Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983; có mặt.

Địa chỉ: Thôn LS, xã BY, huyện TT, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/3/2022 cùng các bản khai, biên bản hòa giải và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị N trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn T kết hôn năm 2003, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 11/7/2003 tại Ủy ban nhân dân xã BY, huyện TT. Quá trình chung sống, vợ chồng không hạnh phúc, không có tiếng nói chung. Năm

2021 chị đã làm đơn xin ly hôn anh T sau đó lại rút đơn về để vợ chồng có cơ hội hàn gắn tình cảm nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện mà mâu thuẫn trầm trọng hơn. Anh chị ly thân từ tháng 5/2021 đến nay. Hiện chị đang ở nhà mẹ đẻ tại thôn CC, xã BY. Nay chị đã hết tình cảm vợ chồng với anh T, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh T.

Về con chung: Chị xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 11/11/2003 và cháu Nguyễn Quốc V, sinh ngày 19/12/2007. Cháu T đã trưởng thành và đã đi xây dựng gia đình. Đối với cháu Nguyễn Quốc V, chị tôn trọng ý kiến của cháu, cháu muốn ở với ai là quyền của cháu.

Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày: Anh và chị N kết hôn năm 2003, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 11/7/2003 tại UBND xã BY, huyện TT. Quá trình chung sống vợ chồng chỉ hạnh phúc thời gian đầu sau đó thì xảy ra mâu thuẫn, do kinh tế khó khăn, chị N đi xuất khẩu lao động nước ngoài. Đến năm 2021 chị N về nước, vợ chồng xảy ra va chạm do dịch Covid anh không đi làm được, chị N nghĩ anh không chịu đi làm, dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn. Chị N về nhà mẹ đẻ từ tháng 5/2021 đến nay. Tuy vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nhưng anh vẫn muốn xin đoàn tụ để con cái có bố, có mẹ. Anh không đồng ý ly hôn vì xác định vẫn còn tình cảm vợ chồng với chị N. Anh đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh đoàn tụ để hàn gắn tình cảm.

Về con chung: Anh xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 11/11/2003 và cháu Nguyễn Quốc V, sinh ngày 19/12/2007. Anh không đồng ý ly hôn nên không có ý kiến gì về việc nuôi con.

Về tài sản: Anh không đồng ý ly hôn nên không có ý kiến gì về tài sản.

Tại phiên tòa chị N giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, anh T không đồng ý ly hôn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện TT phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Việc Tòa án nhân dân huyện TT thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Việc xác định quan hệ pháp luật và tư cách người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Việc thu thập chứng cứ đầy đủ, thủ tục hòa giải đã được tiến hành đúng pháp luật; Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo, việc chuyển hồ sơ, cấp tổng đạt văn bản tố tụng đúng pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị N.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Tòa án nhân dân huyện TT đã thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị N. Bị đơn anh Nguyễn Văn T cư trú trên địa bàn huyện TT, thành phố Hà Nội. Do vậy Tòa án nhân dân huyện TT thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền quy định tại Điều 28, Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BY, huyện TT, TP Hà Nội ngày 11/7/2003. Do vậy quan hệ hôn nhân giữa chị N và anh T được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó thì xảy ra mâu thuẫn. Quá xác minh tại gia đình và địa phương nơi anh T sinh sống cho thấy nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống không hợp nhau về tính cách, công việc làm ăn và kinh tế gia đình. Vợ chồng không hòa hợp được nên chị N đã sống ly thân. Tòa án cũng đã tiến hành hòa giải nhiều lần tạo điều kiện về thời gian để hai bên tìm phương pháp giải quyết mâu thuẫn. Song chị N kiên quyết xin ly hôn, anh T không có biện pháp gì để níu kéo tình cảm vợ chồng của chị N. Tháng 5/2021 chị N đã làm đơn xin ly hôn anh T nhưng sau đó rút đơn để vợ chồng có cơ hội hàn gắn tình cảm nhưng không được. Tháng 3/2022, chị N tiếp tục có đơn xin ly hôn anh T. Hội đồng xét thấy mâu thuẫn giữa chị N và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên cần cho ly hôn để hai bên sớm ổn định cuộc sống là phù hợp theo quy định tại Điều 51, 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về con chung: Xác định chị N và anh T có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 11/11/2003 và cháu Nguyễn Quốc V, sinh ngày 19/12/2007.

Cháu T đã trưởng thành và đã đi xây dựng gia đình. Tại phiên tòa chị N và anh T đều đồng ý giao cháu Nguyễn Quốc V cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu V cũng có Bản tự khai gửi Tòa án trình bày nguyện vọng được ở với bố. Nên giao cháu V cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Anh T không yêu cầu cấp dưỡng, nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị N trong thời gian anh T không yêu cầu.

2.3. Về tài sản, công sức nợ chung: Chị N, anh T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Nguyễn Thị N.

1.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

1.2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Quốc V, sinh ngày 19/12/2007 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, đến khi cháu đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị N trong thời gian anh T không yêu cầu.

1.4. Về tài sản, công nợ: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu

số AA/2020/0025328 ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện TT;
- CCTHADS huyện TT;
- UBND xã BY;
- Những người tham gia tố tụng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Ngọc Yên